BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GTVT III

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672012 - Hình họa - vẽ kỹ thuật | STC : 3(45,0,0,0,0,0) | Lần thi : 2
Lớp : | Năm học : 2012-2013 | Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Phạm Văn Hoàng	Kim	3673020481	20/04/1994	6,30	4,00	4,70	
2	Đặng Lục Ý	Nhi	3673020498	20/01/1994	6,90	5,80	6,10	
3	Nguyễn Phi	Khanh	3673020527	14/03/1994	3,80	2,80	3,10	
4	Đinh Thị	Hiền	3673020582	30/09/1993	6,30	4,10	4,70	
5	Nhữ Văn	Việt	3673020585	09/11/1993	4,00	3,30	3,50	
6	Võ Thành	Nguyên	3673020611	05/07/1993	2,50	2,80	2,70	
7	Trần Nguyễn Thanh	Hải	3673020617	08/07/1993	4,80	4,10	4,30	
8	Võ Minh	Bảo	3673020631	12/07/1993	,00	,00	,00	CT
9	Hoàng Đại	Tuân	3673020635	02/08/1994	7,10	,00	2,10	
10	Lưu Tử	Kiên	3673020646	24/10/1994	2,30	1,00	1,40	
11	Hoàng Văn	Đức	3673020663	22/02/1993	,00	,00	,00	CT
12	Dương Tấn	Hóa	3673020711	05/10/1994	5,30	4,80	5,00	
13	Nguyễn Ngọc	Danh	3673020810	30/03/1994	5,80	4,80	5,10	
14	Phạm Thái	Khang	3673020822	15/08/1994	3,30	,00	1,00	
15	Phan Duy	Kha	3673020858	07/05/1994	5,70	,00	1,70	
16	Huỳnh Phương	Vinh	3673021071	05/01/1994	4,80	,00	1,40	
17	Lê Công	Hiền	3673021113	20/10/1993	5,40	4,60	4,80	
18	Lê Quang	Tín	3673021119	23/04/1994	,00	,00	,00	CT
19	Nguyễn Văn	Vinh	3673021137	21/10/1994	,00	,00	,00	CT
20	Phạm Thị Kiều	Anh	3673021219	25/08/1994	5,90	4,10	4,60	
21	Hồ Ngọc	Phong	3673021245	13/08/1993	5,60	,00	1,70	
22	Lê Công	Huỳnh	3673021267	26/11/1994	6,60	6,80	6,70	
23	Phan Trung	Hiếu	3673021283	01/04/1993	,00	,00	,00	CT
24	Lê Huỳnh Anh	Duy	3673021286	22/09/1994	6,40	,00	1,90	
25	Nguyễn Thanh	Sơn	3673021565	16/07/1993	,00	,00	,00	CT
26	Đỗ Hữu	Chinh	3673021587	22/02/1994	,00	,00	,00	
27	Nguyễn Việt	Tiến	3673021988	06/02/1994	,00	,00	,00	CT

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)